

Số: 33/2013/TTLT-BYT-BTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 9081
	Ngày: 4/11

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo

CÔNG VĂN BẢN	
SỐ	03/11
TH	TT (2)

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Căn cứ Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn việc thành lập Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo; lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo (sau đây viết tắt là Quỹ).

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ.

Điều 2. Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo

1. Quỹ đặt tại Sở Y tế, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền gửi tại kho bạc nhà nước để quản lý nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

2. Ban Quản lý Quỹ gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh) làm Trưởng ban; lãnh đạo Sở Y tế là Phó trưởng ban thường trực; lãnh đạo Sở Tài chính làm Phó trưởng ban; đại diện lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh và đại diện Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

Điều 3. Quy định về lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ để thực hiện các nội dung quy định tại tiết a Điểm 1 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo (sau đây viết tắt là Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg) theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

2. Trường hợp người bệnh tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (trái tuyến, vượt tuyến) hoặc khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thì thực hiện việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định pháp luật về bảo hiểm y tế; Quỹ không hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với các trường hợp này.

3. Kinh phí quản lý Quỹ được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp y tế hằng năm của Sở Y tế.

4. Việc hạch toán, quyết toán Quỹ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Trường hợp Quỹ sử dụng vốn viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, việc quản lý, sử dụng, theo dõi, hạch toán và quyết toán thực hiện theo các quy định của pháp luật về tiếp nhận, quản lý, sử dụng viện trợ và quy định của nhà tài trợ (nếu có).

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm quy định cụ thể trình tự, thủ tục và mức hỗ trợ đối với các nội dung quy định tại Điểm 1, 2, 3 và 4 Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Quỹ tại địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thành lập Quỹ theo quy định tại Điều 2 Thông tư này và phê duyệt Điều lệ hoạt động Quỹ.

3. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Tổ chức, quản lý và điều hành Quỹ theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Lập dự toán ngân sách Quỹ và kinh phí quản lý Quỹ gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp tình hình thành lập và hoạt động của Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2013.

2. Năm 2013, các địa phương chủ động bố trí kinh phí hỗ trợ Quỹ và kinh phí quản lý Quỹ trong dự toán chi ngân sách địa phương đã được giao. Trường hợp có khó khăn về kinh phí, các địa phương có văn bản gửi Bộ Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

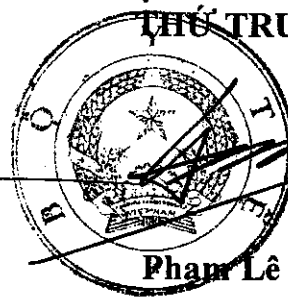
Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Y tế, Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH



Nguyễn Thị Minh

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ



Phạm Lê Tuấn

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ Khoa giáo văn xã, Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính, Sở Y tế, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Công TTĐT Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC Bộ Y tế, Bộ Tài chính (600 bản).